

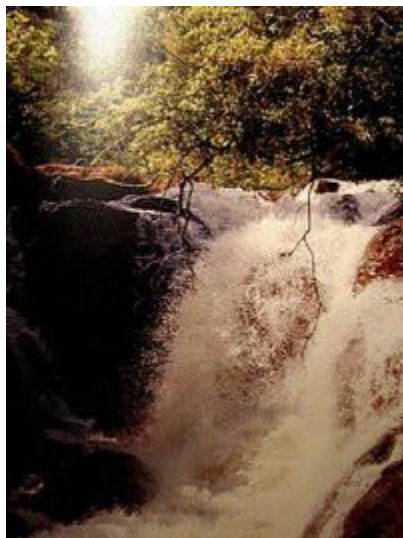
Phong Lan Đà Lạt

Sau hơn hai mươi năm xa cách quê hương thân yêu, cuối cùng tôi đã trở về thăm nơi xưa chốn cũ. Sau khi thăm viếng họ hàng, bè bạn và nơi chôn rau cắt rốn, tôi cũng tới miền cao nguyên mà khi trước đây còn được gọi là Hoàng triều cương thổ.

Vừa lên tới Đà Lạt, sau khi gửi hành lý tại khách sạn, tôi vội vàng tới khu chợ hoa tìm ông già bán những giò phong lan năm trước, nhưng người xưa cảnh cũ chẳng còn. Cảnh vật đã hoàn toàn thay đổi. Toàn thể khu chợ cũng như thành phố Đà Lạt đều khác hẳn năm xưa. Hai bên đường nhà cửa san sát, phố xá, xe cộ nhộn nhịp không còn vẻ đẹp thơ mộng yên tĩnh ngày nào. Lần theo lối bậc tam cấp, tôi xuống khu khách sạn Mộng đẹp, La Tulipe, nơi ngày xưa Khánh Ly đã khởi đầu sự nghiệp cầm ca. Tại đây hai bên lề đường có những người đứng bán những giò phong lan. Tôi hỏi thăm về ông già khi xưa đã bán cho tôi những bông hoa vương giả và điều đặc biệt là ông ta biết rất rành rẽ về phong lan cùng những tên gọi thanh lịch mỹ miều như: Tứ diện xích lan, Hoàng phi hạc, Chu thư v.v...

Nhưng tiếc rằng hỏi đó tôi chẳng biết nhiều về lan, cho nên bây giờ muốn tìm lại tên của những bông lan Việt so với tên khoa học chẳng dễ bề tìm kiếm cho bộ sưu tập của tôi. Mỗi khi nhớ lại những cây lan mà nhà văn Nguyễn Tuân đã đề cập đến trong truyện “Hương Cuội”, tôi thắc mắc không biết: Tiểu kiều, Đại kiều, Đông lan, Trần mộng là thứ lan gì mà không thấy các sách vở nghiên cứu về lan của chúng ta đề cập tới. Quý vị nào biết xin vui lòng chỉ giáo. Tôi hỏi thăm hết người này đến người khác, chẳng ai biết đến ông già, vì ngày nay vật đổi sao rời lại thêm hơn hai chục năm có lẽ dễ gì tìm được cố nhân. Nhưng may thay một thanh niên hỏi tôi:

Xin lỗi bác là ai mà lại hỏi đến bố cháu?



Sau khi nghe tôi giải thích, anh ta sụt sùi cho biết cha anh đã mất tích cách đây mười năm trong chuyến vào rừng tìm lan. Tôi ngậm ngùi thương tiếc ông già và liên tưởng đến biết bao nhiêu người trên thế giới đã bỏ mạng vì những bông hoa kỳ diệu này.

Biết tôi có ý tìm kiếm những giò phong lan anh ta mời tôi về nhà. Ngồi sau chiếc xe Dream chạy qua con đường đất đỏ ngoằn ngoèo, hình như đi vào khu trại Hầm, rồi hình như không phải vì chúng tôi đến một khu rừng rậm và đâu đây có tiếng thác nước đổ ầm ầm. Tôi tự hỏi đây là đâu, ngày xưa khi còn học ở trường Võ Bị Liên Quân, tôi đã thuộc lòng địa giới chung quanh Đà Lạt làm gì có khu rừng rậm này. Gần nhất là ngọn

núi Labé du Nord và Labé du Sud, phần lớn chỉ toàn thông và cỏ tranh và con thác gần nhất là thác Cam Ly dù rằng giữa mùa mưa cũng không có nhiều nước đổ như vậy. Một hồi sau, xe ngừng lại trước một căn nhà sàn bên giòng suối vắng có chiếc cầu khi cheo leo. Chung quanh nhà, trước hàng hiên, trên thân cây, đâu đâu cũng có những khóm lan rừng. Anh chủ nhà mời tôi cứ tự nhiên xem lan để anh sửa soạn pha trà mời khách. Xem đi, xem lại chẳng thấy cây nào đặc biệt. Nhìn sang bên kia suối tôi thấy có rất nhiều khóm lan hình dáng và màu sắc lạ thường bám vào thân cây và cành cây. Tính tò mò và lòng yêu lan thúc dục, tôi quên hẳn lời anh chủ nhà khi nãy nhấn mạnh rằng tôi đừng có qua cầu sang bên kia bờ suối vì bên đó nhiều rắn rết ẩn mình.

Tôi hấp tấp leo qua cầu khi, nhưng mắt vẫn dán vào một khóm phong lan mọc trên một cành cây đổ cách bờ suối chừng hai chục thước. Khóm lan này hình dáng trông giống như một loại Hoàng thảo dã hạc (*Dendrobium anosmum* hay *superbum*). Thông thường loại lan này hoa có hai màu trắng hay tím nhạt, nhưng cây lan này cánh hoa màu xanh lơ và cánh môi màu vàng sậm chưa từng được các nhà nghiên cứu về lan trên thế giới đề cập đến. Tôi tự hỏi đây có phải là một kỳ lan của đất nước chúng ta hay chỉ là một loại được ghép giống. Đi lần vào phía trong tôi thực sự kinh ngạc với quang cảnh của khu rừng lạ lùng. Một bụi đoản kiếm lá dày và xanh đen (*Cymbidium finlaysonianum*) với những dò hoa dài khoảng hơn một thước mang trên bốn chục bông thơm ngát, hoa to như loại trường kiếm huỳnh hoàng (*Cymbidium lowianum*), nhưng màu



Paphiopedilum insigne
var. variegatum 'Doris Duke'
For sale : US\$ 30,000 in 1996

lại trắng toát như bạch ngọc. Cạnh đó là một bụi nữ hài có lá sọc dị dạng như cây *Paphiopedilum insigne* var. *variegatum* *Doris Dukes* của Bill Thoms đã rao bán trên tờ *Orchid Digest* số đầu năm 1996 với giá \$30.000 và một người Nhật bản đã trả vời giá \$36.000 để mua bằng được chậu cây quý giá này. Cây vệ hài ở đây khác hẳn màu hoa xanh nâu thông thường mà toàn thể cánh hoa và túi hoa (pouch) đều một màu đen nhánh như mun.

Phía trên bụi lan hài này, bám vào vỏ cây cổ thụ sần sùi như da cá sấu là một khóm lan Thanh đạm núi hay Cam đạm *Coelogyne mooreana* với những dò hoa dài lạ lùng y như hoa của cây Thanh đạm Hoàng yến *Coelogyne massengeana*. Còn chưa hết ngạc nhiên, một cây tiên hài bạch hồng *Paphiopedalum delenatii* đặc biệt của Việt Nam đã từng vang danh trên thế giới, thông thường chỉ có hai bông hoa mà ở đây lại có một chùm hoa lớn, 4 hoa đã mãn khai, 2 bông còn đang hàm tiếu và còn thêm vài chiếc nụ,

Tôi tự hỏi đây là đâu mà sao lại có những cây lan kỳ dị như vậy? Tại sao các nhà khoa học và giới chơi lan ở Việt Nam cũng như giáo sư Nga xô Leonid V. Averyanov, người đã từng được hội Hoa Lan và hội Địa Dư Hoa Kỳ trợ cấp tài chánh để về Việt Nam nghiên cứu về lan trong mấy năm trời, mà lại không biết đến khu rừng kỳ lạ này, nhất là chẳng cách Đà Lạt bao xa. Giờ máy ảnh tôi mê mê chụp mỗi cây 3-4 kiểu, hoa riêng và toàn thể khóm lan. Bỗng có tiếng thét như sấm nổ mang tai và anh thanh niên dẫn đường hiện ra trước mặt với cây mã tấu sáng

ngồi. Gương mặt hiền hòa khi trước đã biến mất chỉ còn cặp mắt đỏ ngầu, lồi hẳn ra và đờng đờng sát khí. Tôi vội nhảy sang trái tránh làn dao vừa chém xuống và co cứng chạy. Lạ lùng thay, những cây lan trước kia xinh đẹp mỹ miều bỗng dung như về hòa với chủ nhân của chúng, cành lá, dò hoa bỗng biến thành những cánh tay dài như con rắn xanh, rắn mốc bám chặt lấy tôi. Chạy thực mạng, gần tới chiếc cầu khi, tôi vấp phải hòn đá ngã sóng soài. Khi ngửa mặt lên, tôi chỉ còn thấy một ánh mã tấu vừa bổ xuống như một làn chớp.

Hét lên một tiếng tôi giật mình tỉnh giấc, thì ra một giấc chiêm bao. Vợ tôi vừa lay, vừa hỏi:

Ông mê thấy gì mà la hét như vậy?

Tôi nửa mừng, nửa tiếc giấc mê kỳ thú như của một Từ thức đời sau không đi tìm chốn đào nguyên mà lại đến Đà Lạt, miền cao nguyên sương mù mát mẻ, nơi quy tụ hằng trăm giống lan hiếm quý đã vinh danh xứ sở và đã đưa tên Đà Lạt vào lịch sử hoa lan thế giới với những cây lan như sau:

<i>Appendiculata dalatensis</i>	Tên Việt không rõ
<i>Bulbophyllum dalatense</i>	Cầu diệp
<i>Coelogyne dalatensis</i>	Thanh đạm
<i>Dendrobium dalatense</i>	Hoàng thảo mắt trúc
<i>Eria dalatensis</i>	Nữ lan
<i>Liparis dalatensis</i>	Nhãn diệp
<i>Oberonia dalatensis</i>	Móng rùa
<i>Saccolabium dalatense</i>	
<i>Sarcanthus dalatensis</i>	
<i>Trichotosia dalatensis</i>	Mao lan
<i>Uncifera dalatensis</i>	

Nếu không quá khó tính, ta có thể coi khu Lâm viên Langbian cũng là Đà Lạt và có thêm những cây lan:

<i>Cleisostoma langbianense</i>	Mật khẩu
<i>Dendrobium langbianense</i>	Hoàng thảo
<i>Epigeneium langbianense</i>	Thương duyên
<i>Eria langbianensis</i>	Nữ lan
<i>Habenaria langbianensis</i>	Hà biện
<i>Oberonia langbianensis</i>	Móng rùa
<i>Sarcopodium langbianense</i>	

Chúng ta không có đầy đủ tên Việt cho những cây lan, những danh từ trong bài này trích theo sách của giáo sư Phạm Hoàng Hộ, Nguyễn Thiện Tích, Trần Hợp và thu lượm được trong lúc mạn đàm với những người chơi lan. Trong buổi nói chuyện về lan tại Hội Cao niên Á Mỹ vào tháng 10-95, một nữ văn sĩ hỏi tại sao mình không tìm cách đặt tên. Đối với tôi, một người với kiến thức hạn hẹp, Hán văn dốt đặc, đây là một chuyện hết sức khó khăn. Muốn làm được phải có những vị học bác uyên thâm hiểu rành rẽ về cây cỏ, Hán tự lâu thông chứ một vài người không thể nào làm nổi. Trước hết phải tìm những tên Việt và tên khoa học đã có sẵn, sau đó bổ xung các tên mới bằng cách phiên âm, hoặc mô tả theo hình dáng, màu sắc làm sao cho thanh nhã và dễ đối chiếu với tên khoa học.



Theo các nhà khảo cứu về lan, như các giáo sư Gunnar Seidenfaden, Leonid Averyanov, Phạm Hoàng Hộ v.v... Việt Nam có chừng 140 loại chia ra khoảng 1000 giống lan và Đà Lạt có chừng gần nửa số lan trên toàn quốc. Thực ra không ai có thể biết được con số đích xác vì chưa có một cuộc kiểm tra toàn diện và còn nhiều khu rừng núi hiểm trở chưa được các nhà khoa học bước chân tới. Ngay cả số lan hiện thời tại Đà Lạt chưa chắc đã mọc ở núi rừng Đà Lạt mà đã mang đến từ Di Linh, Bảo Lộc hay Krông Pha.

Cuối năm 1954, khi đến thăm cụ Cử Bùi Tấn Niên, một chùm Hoàng thảo đã hạc màu trắng tuyền treo ở hàng hiên trước. Cây lan này hương thơm ngào ngạt có tên khoa học là *Dendrobium anosmum* var. *alba* hay là *Dendrobium superbum* var. *alba* mà cũng có người gọi là Bạch long tu nữa. Những năm về sau khi đưa gia đình lên Đà Lạt, đến thăm người bạn cũ, Thiếu tá Nguyễn Hữu Thế, Phó Tỉnh trưởng nội an, tôi mới biết thế nào là hương sắc quyến rũ của những giò phong lan Đà Lạt.



Theo những tin tức mới nhất, ngày nay Đà Lạt có khá nhiều vườn lan của các ông Nguyễn Hữu Vinh tại đường Phan Đình Phùng, ông Nguyễn Đức Đôn, đường Đoàn Thị Điểm, Nha sĩ Nghi, đường Võ Tánh và một số vườn tại Trại Hầm. Phần lớn các vườn lan này trồng những cây lan lai giống do người nhà gửi từ nước ngoài về hay đã nhập cảng, nhưng cũng có một số lan nguyên thủy của Việt nam.

Để quý vị có thể tìm mua tại đây những cây lan rừng mang đầy hương vị Đà Lạt, tôi xin ghi lại một số tượng trưng như sau:

<i>Aerides crassifolium</i>	Giáng hương lá dày, tất cả những cây Giáng hương đều thuộc giống Phong lan (epiphytic) thường mọc ở cành hay thân cây lá xếp hai bên và hơi giống nhau về hình thể. Chùm hoa rủ xuống cánh hoa màu hồng tím đậm ở trong và nhạt bên ngoài. Thơm nhẹ.
<i>Aerides facalta</i>	Giáng hương quế, hay Giáng xuân, hoa chùm rủ xuống màu trắng có vệt tím ở đầu cánh. Hương thơm ngát.
<i>Aerides houlettiana</i>	Giáng hương quế nâu hay Họa mi, chùm hoa uốn cong màu nâu vàng viền tím. Hương thơm ngào ngạt.
<i>Aerides multiflora</i>	Giáng hương nhiều hoa, chùm uốn cong, nhiều hoa cánh hoa màu trắng có đốm tím hồng. Hương thơm nhẹ.
<i>Aerides odorata</i>	Giáng hương thơm hay Hồng dâu, chùm hoa uốn cong hay rủ xuống, cánh trắng viền tím ở dưới cuống và ở trên đầu cánh. Hương thơm ngát.
<i>Calanthe puberula</i>	Kiều hoa hay Kiều lan mọc ở dưới đất Địa lan (terestial), lá to, hoa rất nhiều màu tím nhạt nhưng không thơm
<i>Coelogyne assamica</i>	Thanh đậm bạc hay là <i>Coelogyne dalatensis</i> , loại này mọc ở trên cây chùm hoa cong xuống cánh hoa màu nâu vàng. Hương thơm đậm đà.
<i>Coelogyne brachyptera</i>	Thanh đậm xanh hay Thanh lan. Cánh hoa màu xanh nhạt pha vàng Môi hoa có lông và đốm đen. Hương thơm nhẹ.
<i>Coelogyne lawrenceana</i>	Hoàng long, mỗi chùm có 2-3 hoa lớn cánh hoa màu vàng chanh. Môi viền nâu bên trong có đốm vàng và nâu. Thơm ngát.
<i>Coelogyne massangeana</i>	Hoàng yến. Chùm hoa dài 30-50 phân rủ xuống. Cánh hoa màu vàng nhạt. Môi hoa vàng viền trắng và có sọc nâu. Thơm nhẹ.
<i>Coelogyne mooreana</i>	Tuyết ngọc. Loại này chỉ mọc tại Việt nam, dò ngắn có 2-3 hoa trắng, môi hoa có màu vàng cam ở giữa. Thơm ngát.
<i>Cymbidium aloifolium</i>	Đoản kiếm lô hội. Lan đất loại trung bình (Standard). Lá cứng, dò hoa dài buông thõng xuống, hoa màu nâu hồng mép vàng có sọc trắng, đỏ nâu. Thơm nhẹ.

<i>Cymbidium dayanum</i>	Lan kiếm bích ngọc hay xích ngọc. Lan đất loại nhỏ (Miniature) Lá hẹp nhỏ và nhọn đầu. dò hoa thẳng xuống, cánh hoa màu trắng, có sọc đỏ thẫm ở giữa. Thơm nhẹ.
<i>Cymbidium ensifolium</i>	Lan Thanh ngọc, Tử cán. Lan đất loại nhỏ, lá nhỏ hẹp. dò hoa thẳng có 4-8 hoa màu xanh vàng nhạt hay nâu vàng. Rất thơm.
<i>Cymbidium erythrostylum</i>	Lan kiếm Bạch hồng hay Bạc lan chỉ mọc tại Việt nam. Lan đất loại nhỏ Lá ngắn và hẹp. Dò hoa hơi cong mang từ 4-8 hoa màu trắng, môi hoa có sọc đỏ sậm và giữa màu vàng.
<i>Cymbidium insigne</i>	Lan kiếm hồng hay Hồng lan, lan đất loại vừa. Dò hoa lên thẳng, hoa màu trắng hồng có sọc đậm. Thơm nhẹ.
<i>Cymbidium lowianum</i>	Hoàng lan hay lan kiếm huỳnh hoàng. Lan đất loại trung bình. dò hoa cong xuống. Hoa màu vàng nhạt có sọc nâu nhạt, môi hoa viền đỏ sẫm. Cây lan này còn có hai loại màu khác là xanh lá cây và môi hoa màu vàng nhạt. Hai loại này không thấy mọc tại Việt nam.
<i>Dendrobium anosmum</i>	Hoàng thảo già hạc hay Phi điệp. Toàn thể loại lan hoàng thảo đều thuộc loại phong lan (epiphytic) Thân dài và buông thõng xuống, một hay hai hoa mọc ở các đốt khi lá đã rụng màu tím hồng, môi hoa cùng màu có hai đốm tím đậm. Có một loại khác màu trắng tuyền. Hương thơm ngào ngạt.
<i>Dendrobium aphyllum</i>	Hoàng thảo hạc vĩ và còn có tên là <i>Den. pierardii</i> Thân cây cũng dài và buông thõng xuống nhưng nhỏ hơn loại anosmum. Hoa mọc ở đốt từ 1-3 bông màu trắng đục hay hồng nhạt, cánh môi màu vàng nhạt. Rất thơm.
<i>Dendrobium chrysotoxum</i>	Kim điệp Thân cây to phình ở giữa Cụm hoa cong xuống từ 8-20 hoa màu vàng tươi Môi hoa cùng màu ở giữa màu cam đậm. Hương thơm ngát.
<i>Dendrobium draconis</i>	Nhất điểm hồng. Thân mọc thẳng hoa từ 2-4 mọc ở các đốt trên cùng màu trắng. Môi hoa có đốm đỏ ở trong. Rất thơm.
<i>Dendrobium farmeri</i>	Thủy Tiên. Thân mọc hơi cong có 4 cạnh. Chùm hoa buông xuống mang từ 8-15 hoa màu trắng hay hồng nhạt, cánh môi vàng đậm. Rất thơm.

<i>Dendrobium lindleyi</i>	Hoàng thảo vẩy cá, vẩy rồng còn có tên <i>Den. aggregatum</i> . Thân ngắn từ 5-7 phân với 1 lá, chùm hoa dài cong xuống mang 5-15 hoa màu vàng tươi, môi hoa vàng đậm. Rất thơm.
<i>Dendrobium primulinum</i>	Long tu thân mọc thẳng hay buông xuống. Hoa đơn mọc trên mỗi đốt màu trắng đầu cánh tím hồng, môi hoa cũng màu trắng có đốm vàng lớn và tím sẫm ở trong họng. Thơm mát.
<i>Dendrobium thysiflorum</i>	Thủy tiên vàng. Thân mọc thẳng có 4 cạnh, chùm hoa rũ xuống từ các đốt gần ngọn mang theo trên 20-40 hoa mọc sát nhau màu trắng hầy vàng, cánh môi vàng đậm Thơm nhẹ.
<i>Paphiopedilum callosum</i>	Vân hài thuộc loại địa lan (terrestrial) lá xanh nhạt, cánh hoa chính trên trắng dưới xanh có những sọc tím đỏ. Cánh phụ hai bên trên xanh dưới tím hồng có sọc nhỏ, Túi hoa (Pouch) màu tím đậm. Không thơm.
<i>Paphiopedilum hirsutissimum</i>	Tiên hài mọc dưới đất lá hẹp hẹp và dài. Cánh hoa chính gần như tròn gồm những đốm màu nâu viền xanh ở chung quanh. Hai cánh phụ phía trên màu xanh và soăn lại, phía dưới màu hồng. Túi hoa màu xanh hồng có những chấm nâu nhỏ. Không thơm.
<i>Phaius tankervilleae</i>	Hạc đỉnh thuộc loại địa lan. Lá rất to, dò hoa cao 50-80 phân mang từ 10-20 hoa mặt ngoài màu trắng mặt trong màu nâu đỏ. Hương thơm nồng nàn.
<i>Rhynchostylis gigantea</i>	Ngọc điểm, đuôi chồn thuộc loại phong lan thân cứng, rễ dài, lá xếp hai bên. chùm hoa từ 1-4 cong dài 20-30 phân mang theo rất nhiều hoa nhỏ màu trắng đốm tím. Hương thơm ngào ngạt.



Những cây lan thuộc loại kể trên đều có thể trồng tại miền nam California được, tuy nhiên mỗi loại hoa có những đòi hỏi về cách trồng khác nhau như nhiệt độ, ánh sáng v.v...

Điều này, khi mua quý vị nên hỏi người bán hoặc hỏi các hội hoa lan địa phương. Ngoài ra để dễ dàng nhận diện những cây và hoa lan kể trên, xin mua cuốn sách nhỏ A Golden Guide ORCHIDS do hội hoa lan Hoa Kỳ ấn hành. Cuốn sách này giá bán khoảng \$8 nhưng khá đầy đủ hình ảnh, màu sắc của những cây lan thông thường.



HOA LAN VÀ THÁC NƯỚC
Tranh Acrylic 48 x 60"

Placentia 11/15/1999
BÙI XUÂN ĐÁNG